TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 25/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn và bà Phan Thị Nhụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Văn T, sinh năm 1994 tại huyện NB, tỉnh CB.

HKTT: Xóm BC, xã PT, huyện NB, tỉnh CB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn H (đã chết) và bà Lý Thị Ó, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ là Đặng Mùi M, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn sinh năm 2014; nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2018 chuyển tạm giam ngày 29/12/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 23/12/2018, T đi bộ từ phòng trọ ra chợ thôn HB, xã NX, huyện QV, tỉnh BN thì gặp C ở thôn HB, xã NX *(C là bạn bè quen biết xã hội, T không biết họ tên, tuổi cụ thể của C)*. Gặp nhau, C rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý.

T ngồi lên xe mô tô của C *(T không nhớ đặc điểm và Biển kiểm soát của chiếc xe mô tô)*. C chở T đến khu vực cổng chợ thôn ĐD, xã ĐV, huyện QV thì xuống xe. C bảo T: "Mày đưa cho anh một trăm nghìn", T đưa cho C 100.000đ, C cầm tiền và đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng và nói "Thuốc ở trong đấy

rồi", sau đó C đi xe đi đâu T không biết. T cầm vỏ bao thuốc lá C đưa thấy bên trong lớp túi nilon bọc bao thuốc lá có một gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T biết đó là ma túy cần mua nên đút vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Đúng lúc đó bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong túi nilon bọc bao thuốc lá có 01 gói bọc giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 112/KLGĐMT-PC54 ngày 23/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy bạc màu trắng có khối lượng là 0,1136 gam, là ma túy; loại ma túy: Heroine"*.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, Triệu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSQV ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Triệu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Triệu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Triệu Văn T từ 15 đến 20 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2018. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo Triệu Văn T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Triệu Văn T tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 13 giờ 50 phút, ngày 23/12/2018, tại cổng chợ

thôn ĐD, xã ĐV, huyện QV, tỉnh BN; Triệu Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,1136 gam; là ma túy; loại ma túy: chất Heroine" với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Triệu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người dân tộc thiểu số, điều kiện gia đình kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với C là người đã đưa ma túy cho T ngày 23/12/2018 *(theo lời khai của T)*. T không biết họ tên, tuổi cụ thể của C ở đâu nên cơ quan điều tra đã xác minh trên địa bàn thôn HB, xã NX, huyện QV có một đối tượng tên Hoàng Văn C, sinh năm 1992, hiện C không có mặt tại địa phương vì vậy Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Triệu Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2019 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA,THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Đỗ Văn Đại